

KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2025-2026

Căn cứ Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với Giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Công văn số 272/UBND-VX ngày 16 tháng 8 năm 2025 về việc triển khai thực hiện khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ công văn số 702/SGDĐT-GDMNTH ngày 24 tháng 8 năm 2025 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non;

Căn cứ Kế hoạch số /KH-MNĐL ngày 01 tháng 9 năm 2021 của trường Mầm non Đức Lân về kế hoạch giai đoạn 2021-2026;

Trên cơ sở tình hình thực tế, yêu cầu phát triển Giáo dục Mầm non tại trường Mầm non Đức Lân, điều kiện khả năng đáp ứng nhiệm vụ của cấp học Mầm non và kết quả năm học 2025-2026 của nhà trường;

Trường Mầm non Đức Lân xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 với những nội dung trọng tâm sau đây:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

*** Tình hình địa phương:**

Trường Mầm non Đức Lân thuộc xã Lân Phong. Trường nằm trên địa bàn thôn Thạch Trụ Tây và thôn Tú Sơn 2, người dân nơi đây chủ yếu sống bằng nghề nông và một số ít buôn bán nhỏ.

Chính quyền địa phương luôn quan tâm, chỉ đạo và đầu tư cho giáo dục xã nhà.

*** Tình hình của nhà trường:**

Trường Mầm non Đức Lân có 2 điểm trường, cách nhau gần 1 km. Điểm trung tâm nằm ở thôn Thạch Trụ Tây gần cơ quan Đảng Ủy xã Lân Phong. Cả 2 điểm trường đều tổ chức bán trú, 100% trẻ được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả ngày ở tại trường.

1/ Thuận lợi.

- Được sự quan tâm của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã và các Ban ngành đoàn thể trong xã luôn giúp đỡ và tạo điều kiện cho trường luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Phong trào giáo dục Mầm non được ổn định và phát triển trong toàn xã.

- Được sự quan tâm của các cấp hỗ trợ kinh phí để sửa chữa các công trình phụ trợ của các phòng học, đảm bảo nhu cầu về cơ sở vật chất của nhà trường.

- Được sự chỉ đạo, quan tâm của Sở Giáo dục và Đào tạo đã giúp đỡ nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình yêu nghề, mến trẻ và đoàn kết.

- Nhận thức của các bậc phụ huynh ngày càng tiến bộ rõ rệt về bậc học Mầm non.

2/ Khó khăn:

- Một số giáo viên trẻ mới vào ngành nên còn hạn chế kinh nghiệm trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Một số phụ huynh đi làm ăn xa, gởi con cho ông bà nên việc phối hợp với nhà trường trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ còn nhiều bất cập.

- Đội ngũ GV hợp đồng và cấp dưỡng chế độ tiền lương quá thấp nên chưa yên tâm công tác.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN; quản trị trường học đảm bảo dân chủ, kỷ cương nề nếp, chất lượng, hiệu quả; kịp thời đề hỗ trợ chính quyền địa phương cấp xã thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm thực hiện Chương trình GDMN mới từ năm học 2026-2027 và triển khai Chương trình GDMN mới theo kế hoạch của Sở GDĐT. Trường đủ điều kiện tổ chức cho trẻ em mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo quy định và sự tự nguyện của gia đình trẻ.

3. Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành, triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; đưa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về phát triển GDMN, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, Nghị quyết của Đại hội Đảng, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 của địa phương để triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN. Thực hiện chỉ đạo của các cấp về công tác rà soát sắp xếp trường, lớp. Tham mưu các cấp tăng cường đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non; triển khai nhiều giải pháp để huy động trẻ đến trường, lớp mầm non hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi (PCGDMNTNT).

4. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng GDMN, phát triển mạng lưới trường lớp, giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới; tham mưu cấp trên bố trí đủ số lượng GVMN theo định mức quy định để thực hiện Chương trình GDMN.

5. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non; Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế.

7. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền và đúng quy định.

II/ MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác chính trị tư tưởng:

a/ Chỉ tiêu:

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- 100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt các cuộc vận động, tích hợp nội dung giáo dục tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào trong các nội dung giáo dục và hoạt động của nhà trường.

- 100% CB-GV-NV thực hiện nghiêm túc nề nếp, dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, chấp hành tốt nội qui, qui chế của nhà trường, có ý thức, trách nhiệm trong công tác, yêu nghề, mến trẻ.

- 100% giáo viên, nhân viên thực hiện đúng quy chế chuyên môn.

- 100% cán bộ, giáo viên thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua *“Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”*, tiếp tục thực hiện các nội dung của cuộc vận động *“Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”*.

- Thực hiện Chủ đề *“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”*

- 2/2 điểm trường có môi trường xanh, sạch, đẹp và an toàn.

- 100% giáo viên không vi phạm đạo đức nhà giáo.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn, không xảy ra tai nạn thương tích.

- 100% CBGVNV đảm bảo an toàn giao thông.

b) Biện pháp:

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo gắn nội dung *“Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm”* với thực hiện Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non. Quan tâm chỉ đạo, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tổ chức học tập, quán triệt trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường về phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, đảm bảo an toàn phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ. Coi đây là phương châm cần quán triệt thực hiện thường xuyên trong trường.

- Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua *“Đổi mới sáng tạo trong dạy học”* đưa nội dung cuộc vận động *“Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”* thành hoạt động thường xuyên trong nhà trường.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên, nhân viên học tập, trao đổi kinh nghiệm.

- Nâng cao nhận thức, xây dựng đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, tác phong mẫu mực, lối sống lành mạnh, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí qua sinh hoạt chuyên môn trong nhà trường thể hiện trong việc thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tổ chức cam kết việc thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua đối với giáo viên.

- Chỉ đạo giáo viên lồng ghép các bài hát dân ca, trò chơi dân gian, đa văn hóa vào trong các nội dung giáo dục.

- Tổ chức tự đánh giá Hiệu trưởng, các P. Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non theo Thông tư 25 và Thông tư 26 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, kiến quyết xử lý các trường hợp vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Tổ chức giáo dục lòng đức ghép có hiệu quả những nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào các hoạt động hàng ngày của trẻ.

- Xây dựng tập thể đoàn kết, kịp thời xử lý những vướng mắc tại trường.

- Tổ chức khen thưởng, động viên kịp thời các tấm gương điển hình tiên tiến.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý giáo dục

2.1 Chủ động tham mưu, ban hành, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách phát triển GDMN, bảo đảm các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN

*** Chỉ tiêu:**

- 100% CBGVNV thực hiện nghiêm túc các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về GDMN.

- 100% CBGVNV thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo qui định đảm bảo đầy đủ, khoa học, tinh gọn và hiệu quả.

*** Biện pháp:**

- Triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN:

+ Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ 3 đến 5 tuổi; Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của chương trình giáo dục mầm non; Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT, ngày 08 tháng 10 năm 2018 ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục Mầm non; Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 ban hành quy định chuẩn giáo viên mầm non; Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT, ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành Điều lệ trường Mầm non, Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển GDMN; Nghị định Quy định việc quản lý trong cơ sở GDMN và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Kế hoạch triển khai Đề án phát triển GDMN giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn huyện; Quy định về quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ dùng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 7/7/2014, Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ...

- Tham mưu với các cấp đầu tư cơ sở vật chất sửa chữa khu hiệu bộ, tăng cường huy động trẻ ra lớp.

- Tham mưu UBND, UBND xã để triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN giai đoạn 2026-2030.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình.

+ Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, gắn với nâng cao tính trách nhiệm của CBGVNV trong quá trình thực hiện chương trình GDMN; tăng cường công tác đối thoại giữa nhà trường với cha mẹ trẻ và các tổ chức, cá nhân liên quan về các vấn đề xã hội đang quan tâm. Xây dựng Kế hoạch phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

+ Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, quản trị nhà trường; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong GDMN; đổi mới hình thức, nội dung

sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo quy định.

- + Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính; tăng cường kiểm tra, giám sát thu – chi trong nhà trường; xử lý nghiêm các cá nhân vi phạm các quy định về quản lý tài chính nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định đơn vị.

- + Tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn bảo đảm quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế; sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ; thực hiện các biện pháp chấn chỉnh việc lạm dụng hồ sơ sổ sách trong nhà trường.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của Pháp luật.

- + Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thực chất, hiệu quả nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trong nhà trường.

- + Tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban nhân dân xã; các ban ngành, đoàn thể, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong việc quản lý GDMN.

2.2. Đổi mới công tác quản lý trong cấp học GDMN

a/ Chỉ tiêu:

- Tăng cường hiệu quả công tác quản lý trong nhà trường theo hướng khoa học, dân chủ, công khai, minh bạch.

- Nâng cao năng lực quản trị của Ban giám hiệu, chất lượng hoạt động của tổ chuyên môn và giáo viên.

- 100% CBGV ứng dụng chuyển đổi số vào quản lý hành chính, chuyên môn và chăm sóc giáo dục trẻ

- 100% giáo viên được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp đúng quy định, công bằng, dân chủ

- Thực hiện kiểm tra nội bộ có kế hoạch, đảm bảo khách quan, khoa học đối với giáo viên và các bộ phận trong trường

b) Biện pháp:

- Rà soát, kiện toàn bộ máy quản lý trong nhà trường theo đúng quy định.

- Phân công rõ người – việc – trách nhiệm, có kiểm tra, đánh giá định kỳ.

- Triển khai phần mềm quản lý hành chính, quản lý học sinh (EMIS, CSDL ngành).

- Triển khai sử dụng phần mềm kế hoạch giáo dục trong soạn giảng.

- Tập huấn kỹ năng số cho cán bộ, giáo viên

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Phối hợp tổ chức giao lưu học tập giữa các lớp.

- Phân công cán bộ quản lý tham dự sinh hoạt tổ để hướng dẫn, nắm bắt thực tiễn.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ đầu năm học, đảm bảo đủ các nội dung: chuyên môn, nề nếp, hồ sơ, quy chế.

- Thực hiện đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp, quy định.

- Niêm yết công khai các nội dung: tuyển sinh, chế độ, các khoản thu theo quy định.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo công khai với tập thể.
- Gắn phong trào thi đua với đánh giá xếp loại viên chức, khen thưởng cuối năm.

Tuyên dương kịp thời các cá nhân, tập thể có sáng kiến trong quản lý, chăm sóc – giáo dục trẻ.

- Thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chính sách đối với trẻ em, CBQL, GV, nhân viên (NV) theo quy định;

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động theo quy định

- Thực hiện tinh giản và số hóa hồ sơ sổ sách; tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, kịp thời chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong trường.

- Tăng cường công tác phối hợp với chính quyền địa phương, các ban, ngành, tổ chức xã hội, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong quản lý GDMN.

3. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN; chuẩn bị điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới

3.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học...

a. Chỉ tiêu

- 100% giáo viên xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch tuần, kế hoạch hoạt động theo đúng hướng dẫn, phù hợp với tình hình thực tế của lớp và độ tuổi trẻ.

- 100% nhóm/lớp xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo đủ các lĩnh vực phát triển của trẻ theo Chương trình GDMN hiện hành.

- 100% giáo viên thực hiện điều chỉnh kế hoạch linh hoạt theo điều kiện thực tế, nhu cầu, hứng thú và khả năng của trẻ.

- Đảm bảo tối thiểu 35 tuần thực học/năm học theo khung thời gian năm học đã được phê duyệt.

- Đổi mới trong xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp điều kiện thực tế địa phương, nhà trường.

b. Biện pháp

- Chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục:

Tổ chức họp chuyên môn đầu năm để phân tích Chương trình GDMN, từ đó thống nhất cách xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch tuần, kế hoạch hoạt động.

Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chuyên môn hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch bám sát theo quy định của Bộ GD&ĐT, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn:

Tổ chức tập huấn, sinh hoạt chuyên đề về xây dựng kế hoạch giáo dục linh hoạt, lấy trẻ làm trung tâm.

Tăng cường chia sẻ kinh nghiệm giữa các giáo viên trong việc điều chỉnh kế hoạch theo từng đối tượng trẻ.

- Kiểm tra, giám sát và hỗ trợ:

Tổ chức kiểm tra định kỳ kế hoạch giáo dục của giáo viên (theo tháng, học kỳ) để kịp thời góp ý, điều chỉnh.

Ban giám hiệu thường xuyên dự giờ, hỗ trợ giáo viên trong việc triển khai các hoạt động theo kế hoạch.

- Ứng dụng công nghệ thông tin:

Khuyến khích giáo viên sử dụng CNTT trong xây dựng và trình bày kế hoạch giáo dục.

Sử dụng phần mềm quản lý mầm non (nếu có) để theo dõi, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của từng lớp.

- Linh hoạt trong tổ chức thực hiện:

Điều chỉnh nội dung, thời lượng các hoạt động giáo dục sao cho phù hợp với điều kiện thời tiết, sức khỏe trẻ và các yếu tố khách quan khác.

Đảm bảo các hoạt động giáo dục diễn ra tự nhiên, tích hợp, không gò bó, tạo hứng thú cho trẻ.

- Phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng:

Tuyên truyền về nội dung chương trình giáo dục Mầm non để cha mẹ cùng đồng hành, phối hợp trong các hoạt động học tập, trải nghiệm của trẻ.

3.2. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

a. Chỉ tiêu:

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn khi có bảo lũ xảy ra cũng như phòng ngừa các loại dịch bệnh.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn, không xảy ra tai nạn thương tích, không xảy ra tình trạng bạo hành trẻ trong nhà trường.

- 100% trẻ được phát triển hài hòa, cân đối cả về thể chất và tinh thần.

b. Biện pháp:

- Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 sẵn sàng chủ động, linh hoạt nếu xảy ra tình hình thiên tai, dịch bệnh.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về việc xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích và phòng chống bạo hành trẻ em trong trường.

- Thực hiện tốt công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ, quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra và xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

- Tăng cường quán triệt và thực hiện nghiêm quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học; triển khai thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp hiệu quả trong tổ chức bồi dưỡng chuyên môn kiến thức pháp luật liên quan công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em; chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ em; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ GV trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các nguy cơ có thể xảy ra và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em trong trường; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ em.

3.3. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục

a. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em trong cơ sở GDMN

* Chỉ tiêu:

- 100% trẻ an toàn, không xảy ra các dịch bệnh ngộ độc.
- 100% trẻ ăn bán trú, mức ăn 18.000đ/ngày (NT ăn 2 bữa chính, 01 bữa phụ; mẫu giáo ăn 01 bữa chính, 01 bữa phụ).

- 100% nhân viên nhà bếp phải có kiến thức tốt về công tác vệ sinh ATTP và khám sức khỏe định kỳ. Đồng thời thực hiện nghiêm túc quy trình chế biến thức ăn theo quy trình 1 chiều.

- 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

- 100% trẻ có kỹ năng và thói quen vệ sinh cá nhân, vệ sinh răng miệng. 100% các lớp đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh lớp học, vệ sinh đồ dùng đồ chơi. Giữ gìn khu vệ sinh của trẻ an toàn, sạch sẽ, hợp vệ sinh, thuận tiện cho trẻ sử dụng;

- 100% các lớp thực hiện nghiêm túc lịch vệ sinh hàng tuần, giữ gìn vệ sinh môi trường xanh - sạch - đẹp, phát quang bụi rậm, tảo gốc cây xanh ở các lớp...

- Đảm bảo ký kết hợp đồng chặt chẽ với các nhà cung ứng thực phẩm có đầy đủ điều kiện về tư cách pháp nhân, nhằm đảm bảo tuyệt đối vệ vệ sinh ATTP trong nhà trường.

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng giảm xuống còn từ 2-3% so với đầu năm. Cuối năm SDD giảm còn dưới 2%, SDD thể thấp còi giảm còn dưới 5%, hạn chế trẻ thừa cân, béo phì. 100% trẻ bị suy dinh dưỡng được can thiệp bằng các biện pháp nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng.

* Biện pháp:

- Hợp Phụ huynh thông nhất tiên ăn, uống sữa của trẻ. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ bảo đảm tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới; phối hợp với ngành y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em.

- Thực hiện nghiêm công tác tổ chức nuôi dưỡng theo quy định về sở bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bổ bữa ăn phù hợp; phối hợp với ngành y tế bảo đảm an toàn thực phẩm trong trường theo quy định;

- Đây mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ em suy dinh dưỡng, thừa cân- béo phì. Đặc biệt năm học 2025-2026 tăng cường lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em. Bảo đảm hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

b. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục

*** Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên thực hiện tốt chương trình giáo dục Mầm non theo Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT.
- 100% giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp giáo dục, áp dụng hình thức tổ chức linh hoạt, đa dạng, lấy trẻ làm trung tâm
- 100% lớp mẫu giáo 5 tuổi không dạy trước chương trình lớp 1
- 100% giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với tình hình thực tế của trường, lớp, khả năng và nhu cầu của trẻ, văn hóa, điều kiện của địa phương.

- Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề.
- Thực hiện tốt Chủ đề "Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm" phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2026" trong thực hiện chủ đề.

- 100% các nhóm, lớp thường xuyên thực hiện các hoạt động cho trẻ tập thể dục buổi sáng và lồng ghép nội dung giáo dục thể chất vào các hoạt động học và chơi.
- 100% giáo viên thực hiện tốt việc tích hợp hiệu quả các nội dung lồng ghép: giáo dục ATGT, bảo vệ môi trường, biển đảo, nội dung lồng ghép giới, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, giáo dục kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi; "Chương trình tôi yêu Việt Nam"; giáo dục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục; chủ trương đổi mới tổ chức môi trường giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo.
- 100% các lớp 5 tuổi thực hiện tốt nội dung: "Hỗ trợ trẻ trong giai đoạn chuyển tiếp từ Mầm non lên Tiểu học".

*** Biện pháp:**

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển Chương trình nhà trường: Chỉ đạo triển khai các giải pháp, phát huy tính chủ động của nhà trường trong việc phát triển Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ.
- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi, lồng ghép giáo dục STEM; bảo đảm các điều kiện, môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hàng ngày.

- Chủ động hợp tác, áp dụng mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương.

- Bảo đảm chất lượng giáo dục hòa nhập trẻ em khuyết tật: thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hòa nhập¹³; tuyển chọn nâng cao nhân thức của cha mẹ trẻ và cộng đồng về giáo dục hòa nhập đối với trẻ em và trẻ khuyết tật để đảm bảo cơ hội trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tài trợ. Tăng cường năng lực cho đội ngũ GV trong quản lý và thực hiện giáo dục trẻ khuyết tật. Rà soát việc thực hiện chính sách đối với những trẻ khuyết tật học hòa nhập nhằm đảm bảo quyền lợi cho trẻ em và GV theo quy định của pháp luật¹⁵.
- Tăng cường lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục đảm bảo chất lượng, hiệu quả trong tổ chức thực hiện Chương trình GDMN: giáo dục quyền con người,

giáo dục giới tính, an toàn giao thông, kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu...

- Chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp một: phối hợp với gia đình, cộng đồng tuyên truyền việc trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo chương trình GDMN bảo đảm điều kiện vào học lớp một; tăng cường các giải pháp thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào học lớp một; tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp một cho trẻ 5 tuổi dưới mọi hình thức.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản của Bộ GDĐT. Tổ chức sân chơi, giao lưu thực hiện Chương trình làm quen với tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo.

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng dụng CNTT cho giáo viên trong xây dựng kế hoạch, báo cáo, tổ chức hoạt động.

- Sử dụng các phần mềm quản lý mầm non, kho học liệu số dùng chung để tăng hiệu quả quản lý và hỗ trợ chuyên môn.

- Khuyến khích sáng tạo học liệu số (video hướng dẫn, trò chơi học tập...) phục vụ hoạt động dạy học.

c. Ứng dụng phương pháp giáo dục Steam trong xây dựng môi trường và tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ mẫu giáo

*** Chỉ tiêu**

100% các lớp xây dựng kế hoạch giáo dục có tích hợp ít nhất 01 chủ đề STEAM và 02 hoạt động giáo dục STEAM/năm học (gồm: 01 hoạt động theo quy trình 5E: Gọi ý – Khám phá – Giải thích – Mở rộng – Đánh giá; 01 hoạt động theo quy trình EDP: Quy trình thiết kế kỹ thuật – xác định vấn đề – hình thành ý tưởng – thiết kế – tạo sản phẩm – thử nghiệm – đánh giá – cải tiến).

100% giáo viên lớp mẫu giáo được tập huấn, hướng dẫn về phương pháp và quy trình tổ chức hoạt động STEAM.

Mỗi nhóm/lớp tổ chức tối thiểu 01 hoạt động trải nghiệm STEAM có sự tham gia của trẻ, giáo viên, phụ huynh/năm học.

100% lớp học có môi trường giáo dục được bố trí các góc hoặc học liệu mở hỗ trợ hoạt động STEAM (góc khoa học, kỹ thuật, nghệ thuật...).

Tổ chức ít nhất 01 hội thảo chuyên đề hoặc buổi chia sẻ kinh nghiệm cấp trường về triển khai giáo dục STEAM.

*** Biện pháp**

- Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục STEAM

- + Ban giám hiệu chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục STEAM theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT, đảm bảo lồng ghép vào chương trình giáo dục của nhà trường.

- + Các lớp lựa chọn chủ đề STEAM phù hợp với độ tuổi, điều kiện thực tế và môi trường sống của trẻ

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, tập huấn về STEAM

Tổ chức các lớp tập huấn, chuyên đề hoặc hội thảo cấp trường về: Lý thuyết cơ bản về giáo dục STEAM; Quy trình tổ chức hoạt động STEAM theo 5E, EDP; Xây

dựng môi trường học tập và học liệu STEAM từ nguyên vật liệu sẵn có. Cử giáo viên nòng cốt tham gia tập huấn chuyên sâu để làm nguồn chia sẻ lại cho toàn trường.

- Xây dựng môi trường giáo dục STEAM trong lớp học

Hướng dẫn giáo viên thiết kế các góc STEAM: Góc khoa học – kỹ thuật – toán – nghệ thuật – công nghệ phù hợp với từng chủ đề.

Khuyến khích sử dụng vật liệu tái chế, nguyên vật liệu tự nhiên tại địa phương để làm học liệu STEAM vừa tiết kiệm vừa sáng tạo.

Đầu tư, bố trí không gian trong lớp và ngoài trời hỗ trợ các hoạt động thí nghiệm, khám phá, xây dựng, thiết kế mô hình.

- Tổ chức hoạt động STEAM cho trẻ

Lồng ghép hoạt động STEAM vào các hoạt động giáo dục thường ngày: hoạt động học, góc chơi, hoạt động ngoài trời, hoạt động chiều...

Tổ chức các buổi trải nghiệm STEAM mở rộng có sự tham gia của phụ huynh.

Đa dạng hóa hình thức tổ chức hoạt động: dự án nhỏ, hoạt động nhóm, thi thiết kế mô hình, thí nghiệm đơn giản...

- Đánh giá, tổng kết, nhân rộng

Tổ chức đánh giá định kỳ (theo học kỳ, năm học) việc triển khai giáo dục STEAM tại các lớp thông qua dự giờ, dự án, sản phẩm của trẻ.

Tổng kết, rút kinh nghiệm và xây dựng tài liệu chia sẻ mô hình hoạt động STEAM tiêu biểu trong nhà trường.

Nhân rộng mô hình giáo dục STEAM hiệu quả, sáng tạo đến tất cả các lớp và khuyến khích giáo viên chia sẻ sáng kiến.

3.4. Chuẩn bị điều kiện triển khai thí điểm chương trình GDMN mới

*** Chỉ tiêu**

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên được tuyên truyền, phổ biến các nội dung cốt lõi của Chương trình GDMN mới.

- 100% giáo viên được tham gia tập huấn nâng cao năng lực thực hiện Chương trình GDMN mới.

- Rà soát thực trạng và xây dựng kế hoạch chuẩn bị điều kiện triển khai chương trình mới.

- Xây dựng kế hoạch hỗ trợ giáo viên nâng cao năng lực tổ chức hoạt động theo định hướng đổi mới của chương trình mới.

- Đầu tư nâng cấp để triển khai thử nghiệm chương trình GDMN mới, làm cơ sở đánh giá trước khi nhân rộng.

*** Biện pháp**

- Công tác chỉ đạo, tuyên truyền

Ban giám hiệu tổ chức hội nghị, sinh hoạt chuyên môn để phổ biến các định hướng, mục tiêu, điểm mới của Chương trình GDMN mới.

Thực hiện hướng dẫn của SGD&ĐT để xây dựng lộ trình thực hiện phù hợp với tình hình nhà trường và điều kiện địa phương.

Tuyên truyền đến phụ huynh và cộng đồng về mục tiêu, nội dung, lợi ích của Chương trình mới để tạo sự đồng thuận.

- Rà soát, đánh giá điều kiện hiện có

Tổ chức tự đánh giá thực trạng điều kiện thực hiện chương trình: đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu, tài liệu hướng dẫn...

- Chuẩn bị đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

Lập danh sách giáo viên cốt cán, giáo viên có năng lực chuyên môn tốt để ưu tiên bồi dưỡng, tiếp cận chương trình mới.

Cử giáo viên tham gia các lớp tập huấn, lớp chuyên đề do Sở GD&ĐT tổ chức

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng tiếp cận với phương pháp và nội dung mới: tổ chức hoạt động theo năng lực, phát triển phẩm chất, lấy trẻ làm trung tâm, tích hợp, cá nhân hóa...

- Chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất, môi trường giáo dục

Từng bước nâng cấp, bổ sung trang thiết bị, học liệu theo hướng mở, linh hoạt, phù hợp với hoạt động trải nghiệm, khám phá, STEAM, kỹ năng sống...

Tổ chức cải tạo không gian lớp học theo hướng mở, thuận tiện cho tổ chức hoạt động linh hoạt, theo nhóm, theo góc.

Đề xuất với chính quyền địa phương hỗ trợ đầu tư, ưu tiên ngân sách cho điểm trường tham gia thí điểm chương trình.

- Xây dựng mô hình điểm và kế hoạch thử nghiệm

Lựa chọn 1–2 lớp tại trường để xây dựng mô hình lớp học điểm có điều kiện thuận lợi, tổ chức hoạt động giáo dục theo định hướng chương trình mới.

Theo dõi, đánh giá thử nghiệm tổ chức các hoạt động (dạy học trải nghiệm, hoạt động theo chủ đề mở, ...) để rút kinh nghiệm.

- Hợp tác và học hỏi

Tham gia các hội thảo, chuyên đề do ngành tổ chức về triển khai Chương trình GDMN mới.

Kết nối với các trường bạn, trường điểm khác để tham quan, học tập mô hình triển khai chương trình mới.

Tham khảo tài liệu hướng dẫn, chương trình khung, video minh họa hoạt động từ Bộ/Sở GD&ĐT.

4. Bảo đảm chất lượng phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi, triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

4.1. Triển khai Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và các văn bản của Chính phủ, Bộ GD&ĐT về phổ cập mẫu giáo.

*** Chỉ tiêu**

- Tham mưu UBND cấp xã đăng ký chỉ tiêu và xây dựng kế hoạch triển khai phổ cập GDMN cho trẻ từ 3–5 tuổi giai đoạn 2026–2030.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập GDMN, xóa mù chữ cấp xã, đảm bảo hoạt động hiệu quả trong năm học 2025–2026.

- Hoàn thành công tác rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập vào phần mềm quản lý phổ cập theo quy định.

- 100% giáo viên và CBQL được phổ biến nội dung Nghị quyết 218 và các văn bản hướng dẫn liên quan đến phổ cập GDMN.

*** Biện pháp thực hiện**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách

Tổ chức hội nghị, họp chuyên đề trong trường để phổ biến nội dung Nghị quyết 218/2025/QH15, chỉ đạo của Bộ GD&ĐT và UBND tỉnh/thành về phổ cập GDMN cho trẻ 3–5 tuổi.

Lồng ghép nội dung tuyên truyền vào các hoạt động của trường, phối hợp với ban ngành, đoàn thể, truyền thông địa phương nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về phổ cập GDMN.

- Tham mưu với chính quyền địa phương

Tham mưu UBND xã: Ban hành kế hoạch phổ cập GDMN 3-5 tuổi giai đoạn 2026-2030. Đăng ký và giao chỉ tiêu thực hiện cho các cơ sở GDMN trên địa bàn. Đưa nội dung phổ cập GDMN vào văn kiện Đại hội Đảng, kế hoạch phát triển KT-XH cấp xã. Huy động nguồn lực địa phương hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, chính sách cho đội ngũ. Tham mưu bố trí ngân sách đầu tư xây dựng, mở rộng phòng học cho nhóm trẻ 3-4 tuổi ở các khu vực còn thiếu lớp, sĩ số cao.

- Kiện toàn tổ chức và quản lý công tác phổ cập

Tham mưu kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập – xóa mù chữ cấp xã, phân công rõ nhiệm vụ, cơ chế phối hợp giữa các thành viên.

Phân công nhân sự phụ trách chuyên trách công tác phổ cập trong nhà trường.

Rà soát, bổ sung các văn bản quản lý, quy định, hướng dẫn phù hợp với giai đoạn triển khai phổ cập GDMN 3-5 tuổi.

- Rà soát, đánh giá và cập nhật dữ liệu phổ cập

Tổ chức rà soát toàn bộ số lượng trẻ 3-5 tuổi cư trú trên địa bàn, nhất là trẻ không đến trường, trẻ có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật, DTTS.

Cập nhật đầy đủ dữ liệu vào Phần mềm quản lý phổ cập GDMN - Xóa mù chữ theo đúng thời gian quy định.

Tổng hợp số liệu, báo cáo định kỳ theo yêu cầu của Sở GD&ĐT.

- Nâng cao tỷ lệ huy động và chất lượng giáo dục

Tổ chức các hoạt động huy động trẻ đến trường đầu năm học, đảm bảo đủ lớp học cho các nhóm tuổi 3, 4, 5 tuổi.

Cải thiện điều kiện cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học để nâng cao chất lượng giáo dục, giữ trẻ đến lớp đều đặn.

- Chính sách hỗ trợ đội ngũ và người học

Tham mưu chính sách hỗ trợ: Trẻ em 3-5 tuổi thuộc diện khó khăn (hỗ trợ học phẩm, ăn bán trú...).

Đề xuất khen thưởng kịp thời cho các cá nhân, đơn vị có đóng góp trong triển khai phổ cập.

4.2. Đối với phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi

a) Chỉ tiêu:

100% trẻ em 5 tuổi được huy động ra lớp và đảm bảo hoàn thành chương trình GDMN theo chuẩn phổ cập.

Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Mầm non trẻ 5 tuổi

Đảm bảo cuối năm được UBND tỉnh kiểm tra công nhận duy trì giữ chuẩn phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi năm 2025.

b) Biện pháp:

- Thực hiện công tác tự kiểm tra, công nhận đạt chuẩn PCGDMNTNT đúng quy định: Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT, ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tham mưu UBND xã kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD-XMC năm 2025; Rà soát, bổ sung cơ sở vật chất, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi, phân công giáo viên đứng lớp phù hợp, ưu tiên cho lớp mẫu giáo 5 tuổi.

- Phối hợp cùng hai cấp học: Tiểu học, THCS phân công giáo viên xuống từng thôn, KDC để điều tra đảm bảo tính chính xác, trùng khớp. Cập nhật số liệu điều tra đầy đủ, chính xác, đúng đối tượng từng độ tuổi vào phần mềm phổ cập giáo dục –xóa mù chữ.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

- Hoàn thành tốt công tác phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi năm 2025.

5. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, CSVC, đội ngũ

5.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

a) Chỉ tiêu:

- Tổng số học sinh học tại trường: 300; Nhà trẻ : 02 nhóm 50 cháu; Mẫu giáo 09 lớp: 250 cháu. Trong đó:

Học sinh tại địa bàn: 240/300 cháu

Học sinh từ nơi khác đến học trái tuyến: 60/300 cháu

- Tổng số trẻ 2 - 5 tuổi ra lớp 300/470 số trẻ điều tra; Đạt tỷ lệ 63.8 %

+ Nhà trẻ: 50/ 124 số trẻ điều tra; Đạt tỷ lệ: 40.3%

+ Mẫu giáo: 250/346 cháu điều tra; Đạt tỷ lệ 72.2%

Phân đầu cuối năm học tỷ lệ huy động Nhà trẻ: 45% và trẻ Mẫu giáo 80%

b) Biện pháp:

- Tổ chức vận động, tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, nhân dân địa phương huy động trẻ tới trường đảm bảo đạt chỉ tiêu số lượng trẻ ra lớp theo kế hoạch.

- Tiếp tục qui hoạch, sắp xếp phát triển mạng lưới trường, lớp đáp ứng nhu cầu tới trường của trẻ, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường.

- Làm tốt công tác tuyển sinh trẻ ở các độ tuổi đặc biệt huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh và nhân dân bằng nhiều hình thức: Tổ chức tốt ngày hội đến trường của bé, tổ chức các hội thi, tổ chức họp phụ huynh, các bài viết trên loa truyền thanh của xã.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt công tác giao lưu, giao tiếp hàng ngày với các bậc cha mẹ học sinh, tạo được niềm tin và thiết chặt mối quan hệ giữa gia đình và nhà trường.

- Thực hiện phong phú, đa dạng các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMNTNT.

5.2. Tăng cường CSVC, thiết bị dạy học và học liệu; trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia.

a) Chỉ tiêu:

- Sơn, sửa đồ chơi ngoài trời, đồ dùng khu phát triển thể chất.

- Mua sắm một số đồ dùng cho các bếp như: Trang phục lao động cho cấp dưỡng, chén, xoong, thau, rổ, ...

- Tăng cường làm đồ dùng, đồ chơi sáng tạo từ các nguyên vật liệu sẵn có trong tự nhiên đảm bảo sản phẩm có tính thẩm mỹ cao, thân thiện với môi trường.
- Bổ sung một số trang thiết bị, đồ chơi, cây cảnh cho các lớp.
- Mua sắm trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi cho trẻ để thực hiện có chất lượng chương trình giáo dục Mầm non.
- Thực hiện được công tác kiểm định chất lượng trường Mầm non và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

b) Biện pháp:

- Cân đối nguồn ngân sách, xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa, bổ sung đồ dùng bán trú.
- Tuyên truyền sâu rộng với các phụ huynh để phụ huynh nhận thức tốt về bậc học mầm non.
- Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để huy động kinh phí mua sắm trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi.
- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá đồ dùng đồ chơi trong các nhóm, lớp.
- Cùng cố và phát huy vai trò của các tổ chức trong nhà trường: Hội đồng trường, chi đoàn, tổ chuyên môn, tổ văn phòng...
- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.
- Tiếp tục rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi, có kế hoạch mua sắm, sửa chữa và bổ sung để đảm bảo theo Thông tư 19, Thông tư 22.
- Duy trì và tăng tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần 90-95%; Có biện pháp can thiệp sớm để giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng và khống chế trẻ thừa cân béo phì. Duy trì tỷ lệ 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình.
- Tích cực tham mưu các cấp triển khai xây dựng điểm trường mới để đủ điều kiện đạt kiểm định chất lượng và trường đạt chuẩn quốc gia.

5.3. Phát triển đội ngũ CBQL và GVMN

a. Đảm bảo đội ngũ giáo viên mầm non

*** Chỉ tiêu:**

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Tổng số: 38 Trong đó: CBQL: 03; GV: 25 (BC 21 và HĐ 04); NV: 10

Trình độ chuyên môn:

- + Đại học: 24 người
- + Cao đẳng: 06 người
- + Trung cấp: 05 người
- + Chưa qua đào tạo: 03 người

Tổng số biên chế: 26/38; Tỷ lệ 68,4%

Tổng số đảng viên: 17 /38; Tỷ lệ 44,7%

- 100% CBGV cập nhật đổi mới phương pháp, đổi mới công tác quản lý.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được hưởng chính sách theo qui định.
- 100% cán bộ, giáo viên phải được bồi dưỡng chuyên môn.
- 100% cán bộ, giáo viên phải được học bồi dưỡng thường xuyên.
- 100% giáo viên sinh hoạt chuyên môn định kỳ.
- 100% giáo viên phải biết làm đồ dùng, đồ chơi.

- 100% cán bộ, giáo viên tự đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên được đánh giá, xếp loại đạt và khá trở lên.

*** Biện pháp:**

- Thực hiện tốt công tác tham mưu đảm bảo đủ số lượng GV theo quy định, Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.

- Triển khai hiệu quả, chất lượng công tác Hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho GV đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; bồi dưỡng đội ngũ để chuẩn bị thực hiện Chương trình GDMN mới; lựa chọn nội dung, hình thức bồi dưỡng phù hợp nhằm thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ giữa các tổ, nhóm, GV tại trường cũng như giữa các trường bạn trong và ngoài xã...; khuyến khích CBQL, GV tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau;

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

- Bồi dưỡng, khuyến khích GV tham gia các lớp vượt chuẩn theo quy định.

b. Bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, GVMN

*** Chỉ tiêu**

100% CBQL, giáo viên được tiếp cận và bồi dưỡng về các nội dung chuyên môn trọng tâm theo yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

100% CBQL được tham gia tập huấn về: Công tác quản lý theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp; Tổ chức và vận hành bộ máy quản lý trong bối cảnh sáp nhập đơn vị hành chính.

Tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 01 buổi sinh hoạt chuyên đề/năm về đổi mới phương pháp, nâng cao nghiệp vụ, chia sẻ kinh nghiệm.

100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt mức tốt

100% giáo viên mới tuyển dụng, giáo viên HĐ, GV còn yếu chuyên môn được xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cá nhân, có người hướng dẫn/bồi dưỡng kèm cặp.

Tổ chức tập huấn bồi dưỡng đổi mới hoạt động nuôi dưỡng - chăm sóc - giáo dục trẻ.

***Biện pháp thực hiện**

- Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ

Rà soát đội ngũ CBQL, GVMN về số lượng, trình độ, năng lực chuyên môn, chuẩn nghề nghiệp.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng năm học phù hợp với từng nhóm đối tượng: CBQL, giáo viên mới, giáo viên cốt cán, giáo viên còn hạn chế.

Xác định nội dung trọng tâm bồi dưỡng: Phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục theo chương trình GDMN mới; Ứng dụng công nghệ số; STEAM; Giáo dục hòa nhập; Đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng mềm, xử lý tình huống sư phạm...

Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn chuyên đề

Tham gia tập huấn do SGD tổ chức và tập huấn lại cho giáo viên toàn trường

Đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn, tự bồi dưỡng

Phát huy vai trò tổ chuyên môn: Tổ chức sinh hoạt chuyên đề định kỳ theo kế hoạch năm học.

Khuyến khích giáo viên: Tự học qua sách chuyên môn, tài liệu điện tử; khóa học online do Bộ/Sở/Phòng giới thiệu; Chia sẻ bài giảng, tiết dạy mẫu. Tổ chức dạy thử, dạy minh họa, dự giờ - rút kinh nghiệm để nâng chất lượng chuyên môn thực tiễn.

Bồi dưỡng giáo viên mới, giáo viên còn yếu chuyên môn

Phân công giáo viên cốt cán hướng dẫn giáo viên mới.

Xây dựng kế hoạch kèm cặp, đánh giá tiến độ nâng cao chuyên môn định kỳ.

Tổ chức lớp bồi dưỡng riêng hoặc nhóm nhỏ với nội dung thực hành cụ thể, phù hợp năng lực thực tế.

Nâng cao đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm và kỹ năng mềm

Tổ chức tọa đàm, chuyên đề: “Giữ vững đạo đức nhà giáo trong thời kỳ mới”; “Giáo viên mầm non và kỹ năng giao tiếp – ứng xử tích cực”; “Giáo viên hạnh phúc – Trẻ em phát triển”.

Phối hợp với chi đoàn, hội phụ huynh để xây dựng môi trường sư phạm tích cực, tôn vinh nghề nghiệp, tăng cường sự gắn bó của giáo viên với trường.

Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong bồi dưỡng

Khuyến khích giáo viên chia sẻ tài nguyên, bài học, video sáng tạo, kế hoạch giáo dục cá nhân qua nền tảng số nội bộ.

Ứng dụng các phần mềm đánh giá năng lực giáo viên, hỗ trợ quản lý kế hoạch bồi dưỡng cá nhân.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; Công tác tăng cường GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế.

*** Chỉ tiêu:**

- Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong Giáo dục và Đào tạo
- 100% CBQL, GV, NV có khả năng khai thác, sử dụng các phần mềm AI, canva...và ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và thiết kế, tổ chức các hoạt động giáo dục;

- 100% giáo viên sử dụng được phần mềm xây dựng kế hoạch giáo dục

- Toàn trường được kết nối hệ thống Internet và Wi-Fi để cập nhật các tài liệu về chuyên môn.

***Giải pháp:**

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, CDS trong GDMN : Thúc đẩy ứng dụng CNTT và CDS trong GDMN, đặc biệt trong công tác quản trị, quản lý, trong tổ chức hoạt động của nhà trường.

- Tìm hiểu và phát triển kho học liệu số chia sẻ dùng chung phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong GDMN.

- Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, ứng dụng nền tảng số phục vụ quản trị tại trường, phương thức tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; khai thác hiệu quả môi trường số trở thành thiết yếu trong tổ chức các hoạt động giáo dục tại trường.

7. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra theo thẩm quyền

*** Chỉ tiêu**

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học có trọng tâm, trọng điểm, bám sát yêu cầu thực tiễn và đúng thẩm quyền.

100% kết luận kiểm tra có biện pháp khắc phục cụ thể, có theo dõi, đánh giá tiến độ sau kiểm tra.

100% cuộc kiểm tra nội bộ đảm bảo công khai, khách quan, đúng quy trình và không gây áp lực lên giáo viên, nhân viên.

b. Biện pháp thực hiện

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra phù hợp

Hiệu trưởng chủ trì xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học, đảm bảo: đúng quy định về phân cấp, phân quyền; tập trung vào các nội dung cốt lõi như: đảm bảo an toàn cho trẻ, thực hiện chương trình GDMN, chất lượng nuôi dưỡng - chăm sóc - giáo dục trẻ, quản lý tài chính, hồ sơ sổ sách...

Kế hoạch cần công bố đầu năm học để đảm bảo minh bạch, thống nhất.

- Đổi mới phương pháp kiểm tra theo hướng hỗ trợ - đồng hành

Kiểm tra “tư vấn - hỗ trợ - điều chỉnh kịp thời”.

Lồng ghép nội dung hỗ trợ chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm, rút kinh nghiệm chung thay vì chỉ đánh giá, phê bình.

- Phối hợp kiểm tra liên ngành và giám sát cộng đồng

Phối hợp với: Trạm y tế (Trung tâm y tế): kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch, đảm bảo sức khỏe học đường;

Ban đại diện cha mẹ trẻ em: giám sát việc tổ chức ăn bán trú, đảm bảo an toàn trường học, tổ chức hoạt động ngoài trời.

Mời đại diện cha mẹ trẻ tham gia giám sát công khai những nội dung nhạy cảm như: bữa ăn, cơ sở vật chất, xử lý bạo hành trẻ (nếu có).

Tăng cường kiểm tra theo chuyên đề, đột xuất

Tổ chức các đợt kiểm tra chuyên đề

Thực hiện kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu bất thường, phản ánh từ phụ huynh hoặc cơ quan truyền thông.

Tập huấn, nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác kiểm tra

Tổ chức tập huấn cho CBQL, tổ trưởng chuyên môn về: Quy trình kiểm tra nội bộ đúng quy định; Kỹ năng quan sát lớp học, đánh giá sư phạm; Giao tiếp, truyền thông tích cực trong kiểm tra.

Hướng dẫn cách viết biên bản kiểm tra rõ ràng, có khuyến nghị thiết thực, tránh gây áp lực.

Theo dõi, đôn đốc sau kiểm tra

Mỗi cuộc kiểm tra phải có biên bản kết luận rõ ràng, phân công người chịu trách nhiệm khắc phục, thời gian hoàn thành.

Lập hồ sơ theo dõi kết quả kiểm tra, cập nhật tiến độ khắc phục; đưa vào tiêu chí đánh giá thi đua của giáo viên và bộ phận liên quan.

7. Một số nhiệm vụ khác

*** Phát động phong trào thi đua, đẩy mạnh công tác truyền thông**

- Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua phù hợp với thực tiễn địa phương; nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình hay tạo sức lan tỏa tích cực trong nhà trường để biểu dương, khen thưởng.

- Tiếp tục chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, đặc biệt tuyên truyền Kết luận số 91- KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của ban

chấp hành trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Tuyên truyền rộng rãi đến toàn thể CB, GV, NV Nghị Quyết 71 của Bộ Chính Trị.

- Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; đa dạng các kênh truyền thông, lồng ghép các hình thức và phương tiện truyền thông đảm bảo hiệu quả, phù hợp có sức lan tỏa sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội để huy động tối đa trẻ đến trường và cùng chăm lo phát triển GDMN.

- Tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả công tác truyền thông, các vấn đề xã hội quan tâm để nhân dân, phụ huynh hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đồng hành cùng ngành giáo dục.

*** Công tác thi đua, khen thưởng:**

a) Chỉ tiêu:

- + Học sinh: BNXS: 50%; BN: 40%;
- + Tập thể: Tập thể lao động xuất sắc - UBND Tỉnh khen.
- + Cá nhân:
 - Danh hiệu lao động tiên tiến 34/38 đ/c đạt 89,5%
 - Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở: 5/34 đ/c đạt 14,7%
 - UBND Huyện khen: 9/34 đ/c đạt 26,4 %

b) Biện pháp:

Ngay từ đầu năm tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện, tổ chức tốt các phong trào thi đua và khuyến khích thi đua trong toàn trường.

Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên tìm ra biện pháp hữu hiệu để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và viết sáng kiến kinh nghiệm.

Thực hiện tốt các tiêu chí thi đua, bình xét thi đua công khai, minh bạch theo đúng quy trình.

8. Thực hiện báo cáo thống kê GDMN định kỳ

a. Chỉ tiêu

Báo cáo đầu năm học (Phụ lục 1, Biểu 01-MN-ĐN – EMIS) được trích xuất từ phần mềm CSDL ngành, rà soát chính xác và nộp đúng hạn trước ngày 20/10/2025.

Báo cáo tổng kết năm học (Phụ lục 2, Biểu 01-MN-CN – EMIS và biểu Excel kèm theo) được hoàn thành, đối chiếu đầy đủ và nộp đúng hạn trước ngày 10/6/2026.

Tổ chức ít nhất 02 đợt rà soát số liệu/năm học (đầu và cuối năm), đảm bảo thống kê đầy đủ các chỉ tiêu về trẻ, lớp, đội ngũ, cơ sở vật chất, chất lượng chăm sóc - giáo dục...

Không có sai sót lớn hoặc báo cáo trễ hạn gây ảnh hưởng đến kết quả tổng hợp của UBND xã/Sở GDĐT.

100% CBQL, nhân sự phụ trách thống kê được tập huấn hoặc cập nhật hướng dẫn mới nhất về quy trình, biểu mẫu, cách trích xuất và nhập liệu trên phần mềm EMIS.

b. Biện pháp thực hiện

- Phân công rõ người phụ trách thống kê
- Tổ chức rà soát, kiểm tra số liệu định kỳ

Rà soát 2 lần/năm học:

Đầu năm (tháng 9-10): số lượng trẻ, lớp, giáo viên, trình độ, biên chế, hợp đồng, phòng học...

Cuối năm (tháng 5-6): cập nhật thay đổi, điều chỉnh, bổ sung đầy đủ số liệu tổng kết.

Đối chiếu chéo giữa sổ điểm danh - hồ sơ quản lý trẻ - phần mềm CSDL ngành EMIS để đảm bảo chính xác.

Sử dụng hiệu quả phần mềm EMIS

Trích xuất biểu mẫu Biểu 01-MN-ĐN (đầu năm) và Biểu 01-MN-CN (cuối năm) từ phần mềm CSDL EMIS đúng kỹ thuật, đúng thời điểm.

- Đảm bảo tính chính xác - kịp thời - đúng quy định
- Tập huấn, bồi dưỡng năng lực thống kê cho đội ngũ
- Chủ động theo dõi chỉ tiêu để tham mưu, báo cáo

Trên đây là kế hoạch năm học 2025 - 2026 và những biện pháp tổ chức thực hiện kế hoạch năm học mà trường Mầm non Đức Lâm sẽ phấn đấu thực hiện. Rất mong được sự quan tâm của lãnh đạo ngành và cấp trên cũng như sự đồng tình, tích cực của đội ngũ CB-GV-NV, để nhà trường thực hiện đạt kết quả kế hoạch đề ra.

Nơi nhận:

- UBND xã Lâm Phong;
- Phòng VH – XH Lâm Phong;
- HT, các PHT;
- Tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng văn phòng;
- Các đoàn thể trong nhà trường;
- Lưu: VT.



NỘI DUNG CÔNG TÁC THÁNG NĂM HỌC 2025- 2026
(Kèm theo Kế hoạch số 65/KH-MNĐL ngày 05 tháng 9 năm 2025
của Trường mầm non Đức Lâm)

Thời gian	Nội dung công việc
Tháng 9/2025	- Kiểm tra công tác chuẩn bị cho năm học mới ở các nhóm/lớp - Tổ chức tựu trường năm học 2025-2026 - Tổ chức “Ngày hội đến trường của bé” năm học mới. - Xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học, lịch trình hoạt động chuyên môn, duyệt kế hoạch nhiệm vụ năm học. - Tổ chức họp BDD phụ huynh các nhóm/lớp, họp phụ huynh toàn trường, chỉ đạo các nhóm/lớp tổ chức họp PH theo lớp. - Thỏa thuận ký hợp đồng với các nhà cung ứng. - Ra quyết định phân công nhiệm vụ cho CBGVNV, thực hiện quy trình bổ nhiệm các chức danh Tổ trưởng, Tổ phó tổ CM, tổ Văn phòng. - Thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng... của trường. - Xây dựng Quy chế dân chủ và các quy chế khác trong nhà trường. - Chỉ đạo GV các khối XD kế hoạch giáo dục thực hiện trên phần mềm. - Làm báo cáo tổng kê đầu năm trên cơ sở dữ liệu ngành. - Kiểm tra công tác tổng VSMT, khử khuẩn, việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh, xây dựng môi trường học tập các nhóm lớp. - Chỉ đạo GV bắt đầu thực hiện chương trình GD từ ngày 08/9/2025 . - Chỉ đạo GV cân đo, chấm BDĐT lần 1 - Mua sắm trang thiết bị đồ dùng đồ chơi, học liệu cho GV và trẻ. - Tổ chức tập huấn bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên - Tổ chức thao giảng toàn trường - Chỉ đạo tổ chức đánh giá CB,CC,VC cuối tháng. - Hoàn thiện hồ sơ sổ sách về công tác tuyển sinh và công tác phổ cập trẻ 5 tuổi. - Chỉ đạo các tổ CM, văn phòng sinh hoạt trong tháng. - Kết hợp với trạm y tế khám SK định kỳ cho các cháu. - Kiểm tra việc xây dựng kế hoạch của các tổ, kiểm tra công tác tuyển sinh.
Tháng 10/2025	- Kiểm tra môi trường hoạt động tại các nhóm, lớp. - Tổ chức “Vui tết trung thu” cho các cháu. - Kiểm tra việc thực hiện công tác VSMT, VSATTP nhà bếp, VSCN trẻ tại các nhóm lớp. - Kiểm tra việc thực hiện Quy chế CM nghiệp vụ, công tác phòng tránh dịch bệnh và công tác phòng chống tai nạn thương tích tại các nhóm lớp kiểm tra công tác nuôi dưỡng tại các bếp ăn. - Chỉ đạo các tổ CM tổ chức sinh hoạt chuyên đề, tổ VP sinh hoạt trong tháng. - Tiếp tục chỉ đạo giáo viên các lớp thực hiện ứng dụng phương pháp giáo dục Steam cho trẻ. - Hướng dẫn GV làm đồ dùng đồ chơi, trang trí lớp theo chủ đề và tạo

	môi trường hoạt động mở cho trẻ hoạt động. - Tổ chức kỷ niệm ngày thành lập hội liên hiệp phụ nữ VN 20/10. - Cân đo, chăm biểu đồ tăng trưởng cho trẻ những trẻ SDD, TC, BP - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ (CM, CĐ) của giáo viên (03gv) - Kiểm tra đột xuất 1-2 giáo viên - Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn cho CBQL và GV - Chỉ đạo tổ chức đánh giá CB,CC,VC cuối tháng.
Tháng 11/2025	- Phát động thi đua dạy tốt, học tốt chào mừng kỷ niệm ngày Nhà giáo VN 20/11. - Kiểm tra HSSS của GV-NV toàn trường lần 1. - Kiểm tra công tác VSMT, việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh các nhóm/lớp. - Thi tạo ra sản phẩm sáng tạo từ nguyên phế liệu. - Cân đo, chăm biểu đồ tăng trưởng cho trẻ SDD - Tổ chức kỷ niệm ngày nhà giáo VN 20/11. - Kiểm tra VSMT, VSATTP tại bếp ăn, VSCN trẻ các nhóm lớp. - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ CM, CĐ của giáo viên (03 gv). - Chỉ đạo tổ chức đánh giá CB,CC,VC cuối tháng.
Tháng 12/2025	- Chỉ đạo GV cân đo, chăm biểu đồ tăng trưởng cho trẻ lần 2. - Kiểm tra MT học tập của trẻ tại các nhóm lớp. - Kiểm tra công tác VSMT, việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh. - Kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy chế CM của GV-NV, kiểm tra VSMT các nhóm lớp, VSATTP tại bếp ăn. - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ CM, CĐ của giáo viên (03 gv); Kiểm tra đột xuất 1-2 giáo viên. - Tổ chức cho GV các khối SH chuyên môn. - Đón đoàn kiểm tra công nhận các xã, thị trấn duy trì đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ 5 tuổi. - Chỉ đạo tổ chức đánh giá CB,CC,VC cuối tháng.

TRƯỜNG

Tháng 01/2026	- Tổng hợp số liệu, báo cáo học kỳ I gửi về Phòng GD Mầm non-TH. - Tiếp nhận thông tin, xử lý kịp thời và nộp báo cáo đúng thời gian qui định. - Họp cha mẹ học sinh các lớp, họp ban đại diện cha mẹ HS toàn trường giữa năm. - Cân đo, chấm biểu đồ tăng trưởng cho trẻ SDD. - Kiểm tra việc thực hiện CM và chuyên đề của giáo viên (03 gv) theo kế hoạch - Bồi dưỡng chuyên môn cho GV-NV - Kiểm tra đột xuất 1- 2 cô - Sinh hoạt HĐSP, CM - Chuẩn bị nội dung tổ chức hội thi “Bé với an toàn giao thông” - Chỉ đạo tổ chức đánh giá CB,CC,VC cuối tháng.
Tháng 02/2026	- Tổ chức hội thi “Bé với an toàn giao thông” cấp trường - Phân công CB-GV-NV trực tết - Báo cáo tình hình trước, trong và sau tết. - Tiếp nhận thông tin, xử lý kịp thời và nộp báo cáo đúng thời gian quy định - Kiểm tra nề nếp của trẻ sau khi nghỉ tết âm lịch. - Kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích trong nhà trường, VSMT, VSATTP tại nhà bếp và VSCN các nhóm, lớp. - Cân đo, chấm biểu đồ tăng trưởng cho trẻ SDD - Kiểm tra việc thực hiện CM, CD của giáo viên (03 gv) theo kế hoạch. - Bồi dưỡng chuyên môn cho GV-NV - Kiểm tra đột xuất 1- 2 cô - Sinh hoạt HĐSP, CM. - Chỉ đạo tổ chức đánh giá CB,CC,VC cuối tháng.
Tháng 3/2026	- Cân đo chấm biểu đồ tăng trưởng đợt 3 - Tiếp nhận thông tin, xử lý kịp thời và nộp báo cáo đúng thời gian quy định - Kiểm tra CM, CD của giáo viên (03gv) theo kế hoạch - Bồi dưỡng chuyên môn cho GV-NV - Kiểm tra đột xuất 1- 2 cô - Sinh hoạt HĐSP, CM - Phát động phong trào thi đua dạy tốt, học tốt lấy thành tích kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3. - Chỉ đạo tổ chức đánh giá CB,CC,VC cuối tháng.
Tháng 4/2026	- Cân đo, chấm biểu đồ tăng trưởng cho trẻ SDD - Kiểm tra việc thực hiện CM, CD của giáo viên (03 gv) theo kế hoạch - Bồi dưỡng chuyên môn cho GV-NV - Kiểm tra đột xuất 1- 2 cô - Sinh hoạt HĐSP, CM - Kiểm tra công tác VSMT, phòng chống dịch bệnh các nhóm lớp.

NG
TỜNG
1 NG
LÂN

	- Kiểm tra đột xuất 100 % GV - NV. - Kiểm tra việc thực hiện VSMT, VSATTP, VSCN trẻ của GV, NV toàn trường. - Hướng dẫn GV - NV viết SKKN - Tổ chức thu và chấm SKKN - Tập hợp SKKN xếp loại và nộp về UBND xã. - Chỉ đạo tổ chức đánh giá CB,CC,VC cuối tháng.
Tháng 5/2026	- Cân đo, chấm biểu đồ tăng trưởng đợt 4 - Tổ chức cho HS 5 tuổi tham quan trường tiểu học và tham quan trải nghiệm tại 1 địa danh trên địa bàn Tỉnh. - Tổ chức hoạt động trải nghiệm dưới mô hình “chợ quê” nhằm giới thiệu các món ăn đặc trưng của địa phương. - Tự đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, đánh giá xếp viên chức, người lao động cuối năm. - Tổ chức kiểm tra Bồi dưỡng thường xuyên. - Kiểm tra việc thực hiện VSMT, VSATTP, vệ sinh cá nhân trẻ của GV, NV toàn trường. Kiểm tra công tác VSMT, phòng chống dịch bệnh các nhóm lớp. - Tổ chức bình xét thi đua cuối năm cho CB - GV - NV toàn trường. - Báo cáo tổng kết năm học, báo cáo thi đua - Tổng hợp số liệu thi đua, tổng kết, bồi dưỡng thường xuyên, đánh giá chuẩn CBGV... nộp về phòng GD Mầm non-TH. - Kiểm tra HSSS của GV - NV toàn trường. - Tự kiểm tra, lập tờ trình UBND xã cấp giấy chứng nhận trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trường. - Chỉ đạo tổ chức đánh giá CB,CC,VC cuối tháng. - Tổng kết năm học 2025 - 2026.
Tháng 6/2026	- Tham gia họp xét thi đua cụm (nếu có) - Tiếp tục tổng hợp báo cáo số liệu cuối năm học 2025 - 2026
Tháng 7,8/2026	- Chỉ đạo công tác tuyển sinh năm học 2026 - 2027. - Khảo sát CSVC, kiểm kê tài sản các nhóm/lớp, tu sửa bổ sung trang thiết bị phục vụ cho năm học. - Chuẩn bị tốt CSVC để chuẩn bị cho năm học mới. - XD kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho GV tại trường. - Phân công công tác điều tra phổ cập GDMNCTNT - Chỉ đạo GV làm tốt công tác tuyên truyền để huy động trẻ ra lớp. - Chỉ đạo GV làm đồ dùng đồ chơi để chuẩn bị cho việc trang trí lớp. - Rà soát chuẩn bị đầy đủ các vật tư y tế theo yêu cầu, đồ dùng, nước sát khuẩn, nước tẩy VS thông thường, xà phòng, ... - Thực hiện phân công nhiệm vụ đối với từng CB,GV, NV. - Tham gia tập huấn bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuyên môn, chính trị hệ cho CBQL, GV tại huyện và tổ chức tại trường. - Xây dựng dự thảo kế hoạch công tác và hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2026 – 2027.